

Ngày 31/03/2024	5,270 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.5%	-0.2%	23.7%

2023	
ROE	0.6% +/- YoY ▼ 1.6%

Q1/24	
DT thuần	111 QoQ ▼ 21.0 ▼ 16.0% YoY ▲ 29.6 ▲ 36.1%
tỷ VNĐ	

2023	
DT thuần	329 YoY ▼ 209 ▼ 38.7%
tỷ VNĐ	

Q1/24	
LN gộp	7.85 YoY ▲ 3.18 ▲ 68.2%
tỷ VNĐ	

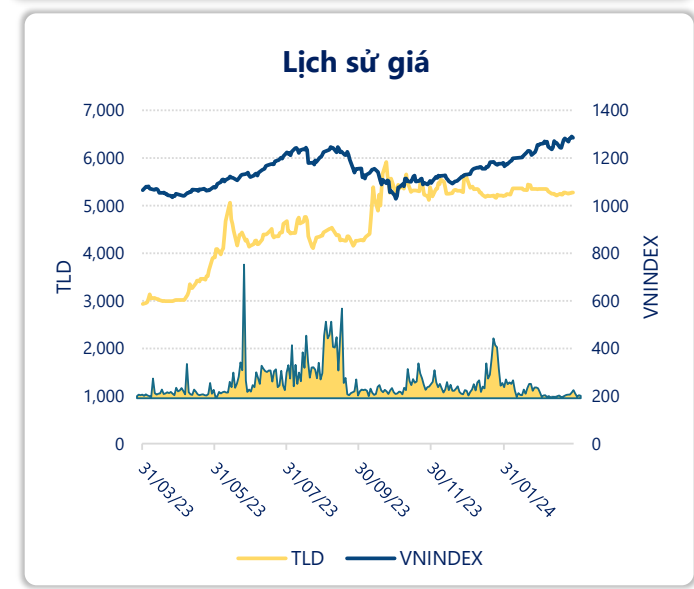
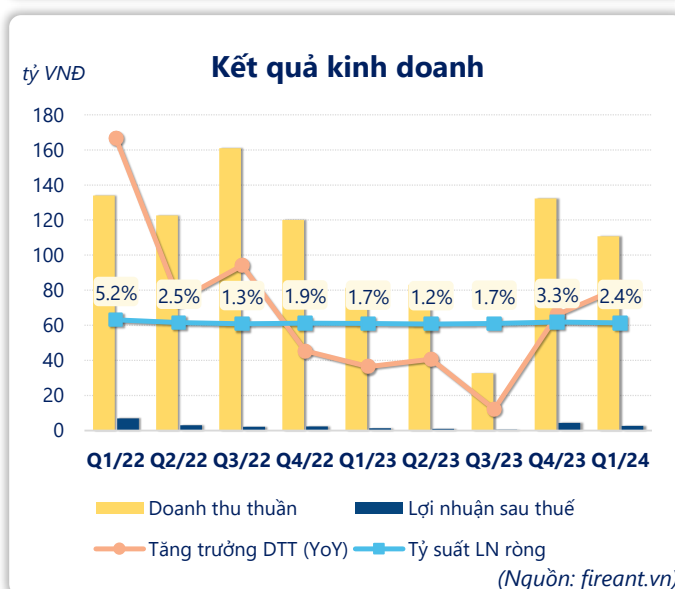
2023	
LN gộp	21.6 YoY ▼ 16.6 ▼ 43.4%
tỷ VNĐ	

Q1/24	
LN thuần	3.03 QoQ ▼ 1.67 ▼ 35.5% YoY ▲ 1.49 ▲ 96.9%
tỷ VNĐ	

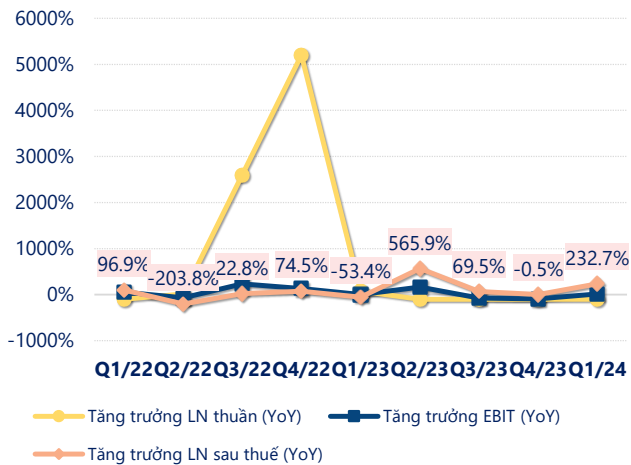
2023	
LN thuần	6.09 YoY ▼ 8.81 ▼ 59.2%
tỷ VNĐ	

Q1/24	
LN sau thuế	2.65 QoQ ▼ 1.70 ▼ 39.0% YoY ▲ 1.28 ▲ 93.6%
tỷ VNĐ	

2023	
LN sau thuế	4.95 YoY ▼ 8.75 ▼ 63.7%
tỷ VNĐ	

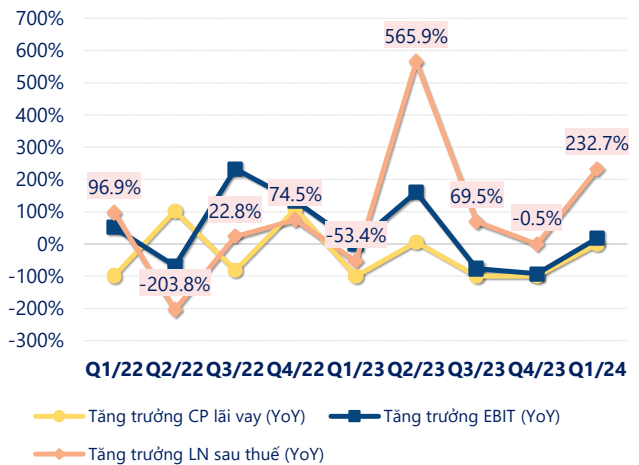


Tăng trưởng lợi nhuận



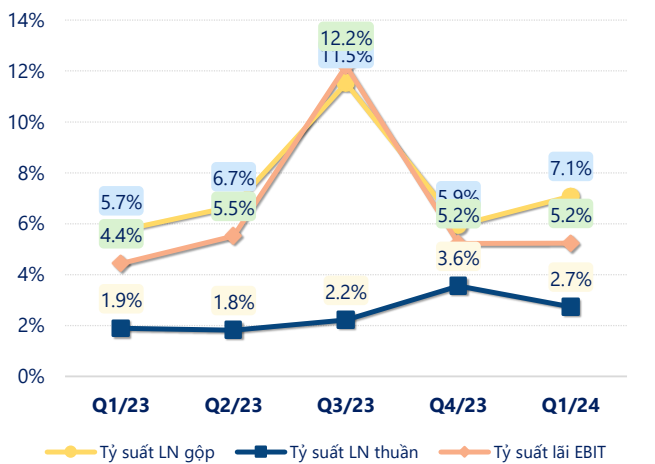
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



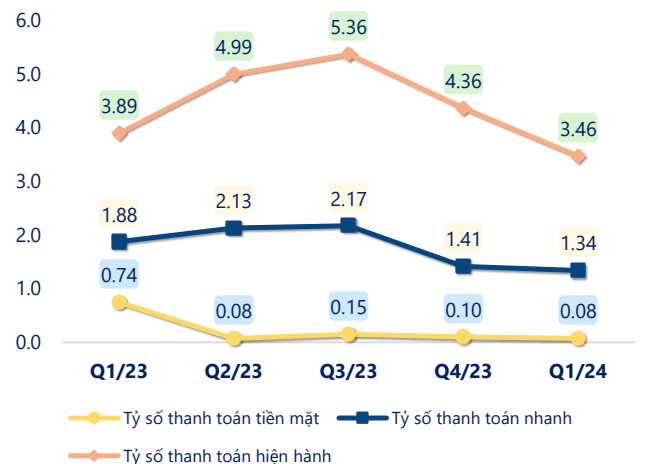
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



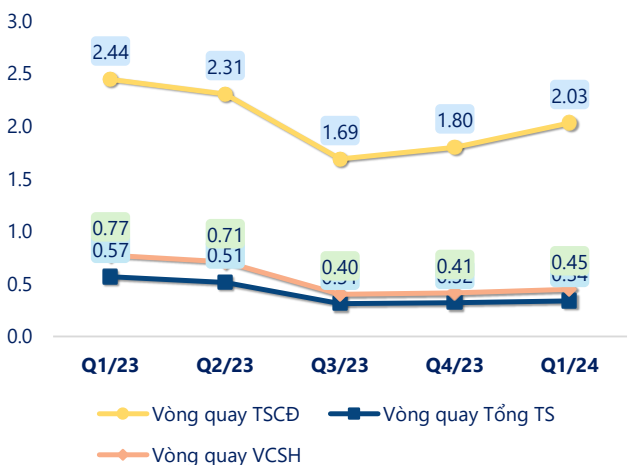
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



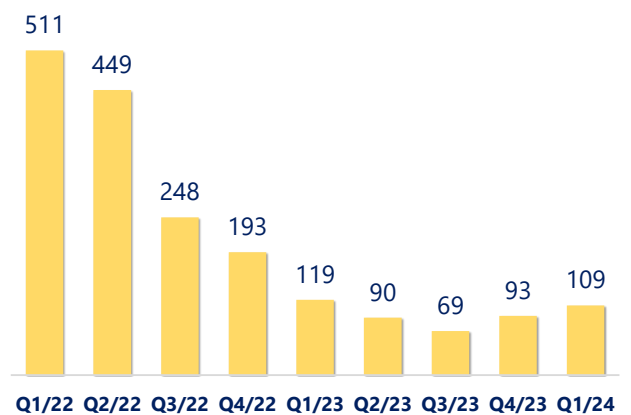
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	111	81.4	36.1%	329	538	-38.7%
Giá vốn hàng bán	103	76.7	34.2%	308	499	-38.4%
Lợi nhuận gộp	7.85	4.67	68.2%	21.6	38.2	-43.4%
Doanh thu HĐTC	0.85	0.52	62.6%	6.47	2.16	199%
Chi phí TC	2.87	2.16	32.9%	12.2	7.45	64.0%
Chi phí lãi vay	2.87	2.16	32.9%	12.1	7.44	63.1%
LN trong công ty LKLD	0.00	0.00		0.01	0.05	-83.2%
Chi phí bán hàng	1.61	0.07	2194%	2.97	8.65	-65.7%
Chi phí QLDN	1.19	1.42	-16.5%	6.81	9.35	-27.1%
LN thuần từ HĐKD	3.03	1.54	96.9%	6.09	14.9	-59.2%
Lợi nhuận khác	-0.10	-0.08	-22.9%	-0.37	-0.61	39.7%
LN trước thuế	2.93	1.45	102%	5.72	14.3	-60.0%
Lợi nhuận sau thuế	2.65	1.37	93.6%	4.95	13.7	-63.7%
LNST của CĐ cty mẹ	2.63	1.36	93.6%	4.97	13.7	-63.7%

(Nguồn: fireant.vn)

